

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS- ST
Ngày 25- 7- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân
Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà Sùng Thị Mỹ- Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện
2. bà Bùi Minh Nguyệt- Cán bộ hưu trí (nguyên là giáo viên)

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Đà- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa:
ông Đoàn Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/HS- ST ngày 19 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hờ A Ch, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1998, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: bản T, xã Ch, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Tự do. trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Súa L, sinh năm 1966 và bà Sùng Thị Ch, sinh năm 1966; có vợ là Giàng Thị D, sinh năm 1995 có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Bị cáo có 02 tiền án tại Bản án số 57/2020/HS- ST ngày 22/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 21/2020/HS- ST ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt với Bản án số 57/2020/HS- ST là 01 năm 10 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2021(chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 3.500.000 đồng, ngày 22/3/2020 về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác", bị cáo chưa thi hành tuy nhiên đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đã hết thời hiệu xử phạt hành chính và hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 09/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải kết án 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 05/2023/HS- ST. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2022. Có mặt.

2. Trần Đình Minh, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1995, tại huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ

văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964; Vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1998 (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Trần Đình M đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" xử phạt 07 tháng tù theo bản án số 60/2020/HS-ST ngày 25/5/2020, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã được xóa án tích thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 09/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải kết án 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 05/2023/HS- ST. Bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2023. Có mặt.

- Bị hại:

+ Lờ A C, sinh năm 2002; trú tại: bản C, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt

+ Lý A V, sinh năm 2008; người đại diện hợp pháp là ông Lý A V, sinh năm 1981; cùng trú tại: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch: ông Thào A Dờ, sinh năm 1979; trú tại: tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 8/2022, Hờ A Ch đi đến huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để làm thuê và ở cùng phòng trọ với Lờ A C - Sinh năm 2002. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/9/2022, Hờ A Ch hỏi mượn xe đi chơi, C đồng ý và cho Ch mượn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen-nhám, biển kiểm soát 21B1-266.49 để đi Hà Nội chơi. Lờ A C giao chìa khóa và xe mô tô cho Ch, nhận được xe Ch điều khiển xe đến khu vực đường có nhiều xe biển kiểm soát có các số đầu là 29 và 30 (do Ch không biết chữ nên không biết cụ thể). Tại đây, do hết tiền nên Hờ A Ch đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của C và mang chiếc xe mô tô đi cầm cố tại một quán cầm đồ không biết tên, địa chỉ, cầm chiếc xe với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng). Sau khi giao xe và nhận tiền, Ch dùng số tiền này chi tiêu mục đích cá nhân hết.

Đến cuối tháng 10/2022, do quen nhau từ trước nên khi Ch gặp Trần Đình M, sinh năm 1995 và rủ M lên nhà chơi. Khoảng 20 giờ 00 ngày 31/10/2022, Hờ A Ch gặp Lý A V - sinh năm 2008, đứng ở ven đường Quốc lộ 32 thuộc xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn để đợi bố là Lý A V - sinh năm 1981. Ch đi đến gần và nhờ V chở đi chơi, nhưng do xe hết xăng nên V không chở, Ch đưa cho V 50.000,đ để đi mua xăng, V điều khiển xe đi đến cây xăng Tú Lệ, một lúc sau quay lại và nói với Ch là không mua được xăng và trả lại tiền. Ch hỏi mượn xe mô tô để đi tìm mua xăng, nếu mua được xăng thì quay lại đón thì V đồng ý rồi giao xe cho Ch. Được giao xe, Ch và M điều khiển xe mô tô đi đến khu vực có ngã ba là đường đi bản Lìm Thái, xã Cao Phạ, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Lúc này, Ch nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe và nói với M, M đồng ý. Đến chiều tối ngày 02/11/2022, M nói với Ch là đưa M đi về Bắc Ninh, Ch đồng ý và điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của V chở M đi đến địa bàn tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Ch nói với M là bán xe để lấy tiền thì M đồng ý, nên Ch điều khiển xe mô tô đi đến một quán sửa chữa xe máy (không biết tên, địa chỉ), đến gần quán sửa xe Ch một mình đi gặp chủ quán. Sau khi thỏa thuận, Ch đã bán chiếc

xe với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi bán chiếc xe mô tô, Ch và M đi xuống Hà Nội mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36K1- 001.60 của một người bạn tên Tùng rồi điều khiển đi đến huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, trên đường đi về huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Ch cùng M đã chi tiêu ăn uống hết số tiền trên. Tại đây, Ch và M bị kiểm tra hành chính và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 15/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải ra Thông báo số 12/TB-ĐTTH về việc tìm người bị hại trong vụ việc trên và thông báo số 13/TB-ĐTTH về việc tìm chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36K1- 001.60 mà Hồ A Ch mượn.

Ngày 22/02/2023, Lý A V - sinh năm 1981 nhận được thông báo nêu trên và thấy có liên quan đến việc bản thân và con trai là Lý A V vào ngày 31/10/2022 đã điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B1 - 663.04, sau đó khi Lý A V bảo Lý A V trông xe thì có hai người đàn ông đến hỏi Vòng mượn chiếc xe mô tô này đi và không thấy mang trả lại nên Lý A V đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái trình báo.

Đối với hành vi phạm tội của Hồ A Ch xảy ra ngày 16/9/2022, tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc lợi dụng sự quen biết, lòng tin của Lờ A C, Hồ A Ch đã mượn của Cánh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen nhám, biển kiểm soát 21B2-266.49, sau đó đem đi cầm ở cửa hàng cầm đồ được số tiền 8.000.000,đ và đã tiêu xài hết. mặc dù không xảy ra tại địa phận huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải đã gửi các công văn trao đổi thông tin vụ việc và rà soát cửa hàng cầm đồ có cầm cố chiếc xe mô tô trên nhưng không xác định được nơi xảy ra tội phạm. Căn cứ vào Khoản 4 Điều 163 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “Cơ quan điều tra có thẩm quyền điều tra những vụ án xảy ra trên địa phận của mình. Trường hợp tội phạm được thực hiện tại nhiều nơi khác nhau hoặc không xác định được địa điểm xảy ra tội phạm thì việc điều tra thuộc thẩm quyền của cơ quan tra nơi phát hiện tội phạm, nơi bị can cư trú hoặc bị bắt”. Do đó vụ việc này thuộc thẩm quyền điều tra thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái là nơi phát hiện tội phạm, nơi bị can cư trú, bị bắt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐG, ngày 27/01/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái kết luận 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen, BKS 21B2 - 266.49, số khung RLCUG1010MY352937, số máy G3D4E1123974 tình trạng xe đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 41.800.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐG, ngày 16/03/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái kết luận 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HON ĐA, loại xe WAVE ALPHA, màu Xanh đen bạc, biển kiểm soát 21B1-663.04, số khung 3909HY153866, số máy JA39E0153896, tình trạng xe đã qua sử dụng có giá trị là 8.652.900 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-MCC ngày 16/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Các bị cáo thừa nhận đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (xe mô tô) mục đích để bán lấy tiền tiêu.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ A Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Trần Đình M từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: - Bị hại Lờ A C yêu cầu bị cáo Hồ A Ch bồi thường số tiền bằng giá trị tại kết luận định giá tài sản của chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 21B2 - 266.49 là 41.800.000 đồng.

- Bị hại Lý A V và Lý A V là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền bằng giá trị tại kết luận định giá tài sản của chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 21B1 - 663.04 là 8.652.900 đồng.

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) chiếc xe mô tô: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen, BKS 21B2 - 266.49 của Lờ A C; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 21B1-663.04, của Lý A V giao cho con là Lý A V trông giữ thì bị chiếm đoạt trong vụ án; Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải đã ra Quyết định truy tìm số 17/QĐ-TT ngày 11/01/2023 và Quyết định truy tìm số 01/QĐ-TT ngày 30/3/2023 đối với các xe mô tô có đặc điểm nêu trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, khi nào tìm thấy sẽ xem xét xử lý sau;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen - bạc, biển kiểm soát 36K1-001.960, số khung RLHHC1204BY007858, số máy HC12E2877893, tình trạng xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra chưa đủ tài liệu, chứng cứ xác định đây là tài sản bị chiếm đoạt; không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can; cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải đã tiến hành xác minh người có tên là Tùng (theo Hồ A Ch khai là người cho mượn xe) và ra thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó khi nào xác định được chủ sở hữu sẽ xử lý theo quy định.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với các bị cáo Hồ A Chi và Trần Đình M theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì; khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo đã đã lạm dụng tín nhiệm của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Ngày 16/9/2022 bị cáo Hồ A Ch lợi dụng sự quen biết, lòng tin của Lờ A C, Hồ A Ch đã mượn của Cánh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen-nhám, biển kiểm soát 21B2-266.49, có giá trị: 41.800.000 đồng, sau đó đem đi cầm ở cửa hàng cầm đồ được số tiền 8.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ A Ch đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự..

Ngày 31/10/2022 bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M lợi dụng sự tin tưởng để mượn của Lý A V chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA, loại xe WAVE ALPHA, màu Xanh đen bạc, biển kiểm soát 21B1 - 663.04, có trị giá 8.652.900 đồng đem đi bán được 2.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự..

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bản thân các bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, lợi dụng lòng tin của người khác để thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó Hồ A Ch là người khởi xướng thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò chính. Đối với bị cáo Trần Đình M là người bị rủ rê, tham gia với vai trò giúp sức.

[5] Về tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Hồ A Ch phạm tội 02 lần trở lên; đã phạm tội nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm; theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã tự nguyện khai ra trước đó đã thực hiện hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện để thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Bị cáo Hồ A Ch đang phải chấp hành bản án số 05/2023/HSST ngày 09/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái với mức án 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó sau khi quyết định hình phạt về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của vụ án này cần tổng hợp hình phạt với bản án trên (hình phạt chung) theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: - Bị hại Lờ A C yêu cầu bị cáo Hồ A Ch bồi thường số tiền bằng giá trị tại kết luận định giá tài sản của chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 21B2 - 266.49 là 41.800.000 đồng.

- Bị hại Lý A V và Lý A V là người đại diện hợp pháp yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền bằng giá trị tại kết luận định giá tài sản của chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 21B1 - 663.04 là 8.652.900 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ A Ch chấp nhận bồi thường cho anh Lờ A C; các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M chấp nhận bồi thường cho anh Lý A V và đại diện là Lý A V. Hội đồng xét xử cần chấp nhận sự thỏa thuận của họ.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) chiếc xe mô tô: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen, BKS 21B2 - 266.49 của Lờ A Cánh; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 21B1-663.04, của Lý A V giao cho con là Lý A V trông giữ thì bị chiếm đoạt trong vụ án; Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải đã ra Quyết định truy tìm số 17/QĐ-TT ngày 11/01/2023 và Quyết định truy tìm số 01/QĐ-TT ngày 30/3/2023 đối với các xe mô tô có đặc điểm nêu trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, khi nào tìm thấy sẽ xem xét xử lý sau.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen - bạc, biển kiểm soát 36K1-001.960, số khung RLHHC1204BY007858, số máy HC12E2877893, tình trạng xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra chưa đủ tài liệu, chứng cứ xác định đây là tài sản bị chiếm đoạt; không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can; cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải đã tiến hành xác minh người có tên là Tùng (theo Hồ A Ch khai là người cho mượn xe) và ra thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó khi nào xác định được chủ sở hữu sẽ xử lý theo quy định.

[10] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người chủ cửa hàng sửa chữa xe máy đã mua chiếc xe mô tô BKS 21B1 - 663.04 và người chủ cửa hàng cầm đồ đã cầm cố chiếc xe mô tô BKS 21B2 - 266.49. Quá trình điều tra các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[11] Về án phí: Do bị cáo Trần Đình M thuộc hộ nghèo; bị cáo Hồ A Ch thuộc hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 175 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M phạm tội ***“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”***.

1. Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hồ A Ch 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 10 tháng tù của Bản án số 05/2023/HS- ST ngày 09/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 06/11/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 175; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình M 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 07/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

- Bị cáo Hồ A Ch phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lờ A C là 41.800.000 đồng (*Bốn mươi một triệu tám trăm nghìn đồng*).

- Các bị cáo Hồ A Ch và Trần Đình M phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Lý A V và người đại diện Lý A V số tiền là 8.652.900 đồng (*Tám triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn chín trăm đồng*). (Trong đó: Hồ A Ch phải bồi thường 4.326.450 đồng; Trần Đình M phải bồi thường 4.326.450 đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ A Ch, Trần Đình M được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC;
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Văn Quân